

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 27/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Dẫm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kiều Trang;
- Ông Lê Trường Vũ.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm phòng trực tuyến Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu và điểm cầu thành phần (phòng xử án trực tuyến tại nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Châu) vụ án hình sự thụ lý số 63/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Quốc T, sinh năm 2000; Nơi cư trú (ĐKHKTT): Khóm H, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1969 (chết) và bà Trần Thị Y, sinh năm 1970; Chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/10/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25 tháng 02 năm 2021.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/9/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc T: Ông Trần Phước Tài, sinh năm 1985 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước- Sở Tư pháp tỉnh An Giang; có mặt.

Bị hại:

+ Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Khóm B, phường P, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

+ Anh Đỗ Bảo K, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Khóm L, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Em Nguyễn Bảo S, sinh ngày 19/7/2009 và ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1977; Cùng cư trú: khóm H, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật cho Nguyễn Bảo S: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ 16, khóm H, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Tổ 16, khóm H, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Đỗ Bảo A, chị Nguyễn Nguyên H và ông Nguyễn Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 31/07/2022, Lê Quốc T rủ Nguyễn Bảo S (sinh ngày 17/4/2009) đi đến khu vực kênh sườn 2, phường P, thị xã T để bắt cua và hái rau muống, S đồng ý và đưa xe mô tô biển số 86B8 – 058.24 cho T điều khiển chở S đi. Trong lúc đang bắt cua, T nhìn thấy có đàn vịt của Huỳnh Văn N đang thả đồng, không người trông giữ nên T kêu Sang cùng lấy trộm. S bắt trộm 01 con vịt để vào thùng bê, T bắt trộm 03 con vịt, cùng mang ra xe, chuẩn bị đi về thì bị ông Huỳnh Văn N phát hiện, bắt giữ, trình báo Công an.

Trong thời gian được tại ngoại để xác minh, điều tra, ngày 09/9/2022, Lê Quốc T mượn xe Dream của Nguyễn Văn P, không rõ biển số để mua rượu, khi đi ngang khu vực khóm L, phường S, thấy 04 con gà trống của Đỗ Bảo K, được úp trông bội, để phía sau nhà Đỗ Bảo A, không người trông giữ, T đi đến lấy trộm 04 con gà, để vào bao nylon mang đến khu vực khóm H, phường S cất giấu. Phát hiện bị mất trộm, Đỗ Bảo K trình báo, Công an phường S mời Thanh làm việc, T khai nhận hành vi lấy trộm. Công an thu hồi tài sản, trao trả bị hại.

Trước đó, ngày 22/10/2020, Lê Quốc T bị Tòa án nhân dân thị Tân Châu tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/02/2021.

Ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam, đối với Lê Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản”.

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:**

- 04 con vịt có lông màu trắng xám có nhuộm màu đỏ, mỏ và chân màu vàng trọng lượng lần lượt 1,25 kg; 1,2 kg; 1,2 kg; 1,1 kg;

- 04 con gà trống (01 con màu trắng, trọng lượng 2.5 kg; 01 con màu đỏ, trọng lượng 2.5 kg; 01 con gà trống tre màu đỏ, trọng lượng 1,1 kg; 01 con gà trống tre màu xám - vàng, trọng lượng 1,5 kg);

- 01 xe mô tô biển số 86B8 – 058.24 và 01 thùng nhựa (loại thùng đựng bê).

(vật chứng thu giữ đã được trao trả chủ sở hữu)

*** Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 307/KL-TTHS ngày 09/09/2022; số 355 ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản, trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận:**

+ 04 con vịt (thường gọi vịt cò) có cùng đặc điểm: lông màu trắng – xám, có nhuộm màu đỏ, mỏ và chân màu vàng trọng lượng lần lượt 1,25 kg; 1,2 kg; 1,2 kg; 1,1 kg. Tổng trọng lượng là 4,75 kg, trị giá là **310.000 đồng**.

+ 04 con gà trống (01 con màu trắng, trọng lượng 2.5 kg; 01 con màu đỏ, trọng lượng 2.5 kg; 01 con gà trống tre màu đỏ, trọng lượng 1,1 kg; 01 con gà trống tre màu xám - vàng, trọng lượng 1,5 kg). Tổng trọng lượng là 7,6 kg, trị giá là **912.000 đồng**.

Ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can Lê Quốc T về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Cáo trạng số 65/CT-VKSTC ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Bị hại ông Huỳnh Văn N khai, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/7/2022, ông N vừa lại trại nuôi vịt tại cánh đồng thuộc nhóm B, phường P, thị xã T, tỉnh An Giang thì phát hiện có 02 (hai) đôi tượng bắt trộm vịt, một đôi tượng cầm 3 con vịt, một đôi tượng cầm 1 con vịt nên ông N đứng đón để bắt trộm, khi hai đôi tượng chạy đến gần đường đê thấy ông N nên bỏ vịt xuống rồi đi đến đường đê, lúc này ông N bắt giữ hai đôi tượng trộm vịt sau đó giao cho Công an phường P xử lý. Ông N đã nhận tài tài sản, không yêu cầu bị cáo T bồi thường khác.

Bị hại anh Đỗ Bảo K trình bày, khoảng 17 giờ ngày 09/9/2022 anh K có gặp chú là Đỗ Bảo A và kể với anh A việc anh K bị mất 04 (bốn) con gà trống, anh A nói có thấy T đi ngang qua nhà nên anh K và anh A đến nhà của T hỏi. Khi đến nhà T thừa nhận Thanh lấy và gửi chỗ khác để T đi lấy về trả, sau đó anh K và anh A đến cơ quan Công an Phường S, thị xã T, tỉnh An Giang trình báo sự việc. Anh K đã nhận tài tài sản, không yêu cầu bị cáo T bồi thường khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan em Nguyễn Bảo S khai, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/7/2022 bị cáo T đến nhà Sang và rủ Sang đi bắt cua và hái rau muống, Sang đồng ý và lấy 01 (một) cái thùng (loại thùng đựng bê) cùng xe mô tô biển số 86B8-058.24 của gia đình đưa cho T điều khiển. Khi vừa

xuống ruộng bắt cua và hái rau muống được khoảng 30 phút thì thấy có đàn vịt thả trên đồng, không có người trông giữ. Lúc này T rủ S bắt trộm vịt, sau khi bắt được 04 (bốn) con vịt thì chủ vịt phát hiện và bắt quả tang, sau đó giao cho Công an phường P. Tại Công An phường P, S và T thừa nhận hành vi vi phạm như đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn L khai, ông L có mua 01 (một) xe mô tô biển số 86B8-058.24 (đã qua sử dụng) từ một người lạ mặt không rõ họ tên và địa chỉ với giá 3.000.000 đồng, mục đích để sử dụng cá nhân, ông L mua xe khoảng 01 năm nay nhưng do bận nhiều việc gia đình nên chưa kịp sang tên. Việc Nguyễn Bảo S (con ông L) sử dụng xe biển số 86B8-058.24 để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì ông không hay biết. Ông L đã nhận lại xe mô tô biển số 86B8-058.24 (đã qua sử dụng) và 01 (một) thùng màu trắng (loại thùng bê) để dùng vào việc sinh hoạt gia đình.

Người làm chứng anh Đỗ Bảo A, ông Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Nguyễn H khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận, bị cáo nhìn thấy có đàn vịt của Huỳnh Văn N đang thả đồng, không người trông giữ nên Thanh kêu Sang cùng lấy trộm. Sang bắt trộm 01 con vịt để vào thùng bê, Thanh bắt trộm 03 con vịt, cùng mang ra xe, chuẩn bị đi về thì bị ông Huỳnh Văn N phát hiện. Trong thời gian được tại ngoại để xác minh, điều tra, bị cáo T đi ngang khu vực khóm L, phường S, thấy 04 con gà trống của Đỗ Bảo K, được úp trông bội, để phía sau nhà Đỗ Bảo A, không người trông giữ, Thanh đi đến lấy trộm 04 con gà, để vào bao nylon mang đến khu vực khóm H, phường S cất giấu.

Chủ tọa phiên tòa, công bố các biên bản lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt.

Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Lời khai nhận của bị cáo Lê Quốc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra, cùng các vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt 04 (bốn) con vịt của ông Huỳnh Văn N có tổng trị giá là **310.000 đồng**, trong quá trình cơ quan điều tra xác minh, bị cáo tiếp tục có hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt 04 con gà của anh Đỗ Bảo K, có tổng trị giá là **912.000 đồng**. Bị cáo đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích. Đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn

chế, thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Quốc T, từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

- 04 con vịt có lông màu trắng xám có nhuộm màu đỏ, mỏ và chân màu vàng trọng lượng lần lượt 1,25 kg; 1,2 kg; 1,2 kg; 1,1 kg; Ông Huỳnh Văn N đã nhận lại nên không đề cập.

- 04 con gà trống (01 con màu trắng, trọng lượng 2.5 kg; 01 con màu đỏ, trọng lượng 2.5 kg; 01 con gà trống tre màu đỏ, trọng lượng 1,1 kg; 01 con gà trống tre màu xám - vàng, trọng lượng 1,5 kg); Anh Đỗ Bảo K đã nhận lại nên không đề cập.

- 01 xe mô tô biển số 86B8 – 058.24 và 01 thùng nhựa (loại thùng đựng bê), ông Nguyễn Văn L đã nhận lại nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Huỳnh Văn N, anh Đỗ Bảo K và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn L không yêu cầu khác nên không đề cập đến.

Quan điểm người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất truy tố của Viện Kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình hộ cận nghèo, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp để sớm hòa nhập với cộng đồng.

Trong phần tranh luận, bị cáo T không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác. Người bào chữa nêu quan điểm về các tình tiết giảm nhẹ đề nghị xem xét có mức hình phạt thấp cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Lê Quốc T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T khởi tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại khóm B, phường P, thị xã T, tỉnh An Giang và khóm L, phường S, thị xã T, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Huỳnh Văn N, Đỗ Bảo K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Bảo S, Nguyễn Văn L (và đại diện theo pháp luật của S) và Nguyễn Văn P. Tuy nhiên, đối với những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/7/2022 khi đang hái rau muống ngoài đồng với S, bị cáo nhìn thấy có đàn vịt của Huỳnh Văn N đang thả đồng, không người trông giữ nên T kêu Sang cùng lấy trộm. S bắt trộm 01 con vịt để vào thùng bê, T bắt trộm 03 con vịt, cùng mang ra xe, chuẩn bị đi về thì bị ông Huỳnh Văn N phát hiện. Trong thời gian được tại ngoại để xác minh, điều tra, bị cáo T đi ngang khu vực khóm L, phường S, thấy 04 con gà trống của Đỗ Bảo K, được úp trông bội, để phía sau nhà Đỗ Bảo A, không người trông giữ, Thanh đi đến lấy trộm 04 con gà, để vào bao nylon mang đến khu vực khóm H, phường S cất giấu.

Lời khai nhận của bị cáo T phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Ngoài ra, còn phù hợp với biên bản tố giác tội phạm ngày 31/7/2022, 09/9/2022 và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tài sản bị cáo T lấy trộm có tổng trị giá: **1.222.000 đồng** (theo Kết luận định giá tài sản số 307/KL-TTHS ngày 09/09/2022; số 355 ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu).

Ngày 22/10/2020, Bị cáo đã bị Toà án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích. Ngày 31/7/2022, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra xác minh bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 09/9/2022. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý, thực hiện nhiều lần, đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích nhưng lại tiếp tục hành vi mà không chịu sửa đổi.

Cáo trạng số 65/CT-VKSTC ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Lê Quốc T là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

An ninh trật tự là vấn đề đặc biệt và cần quan tâm, mọi người cùng nhau giữ gìn trật tự chung ở địa phương, bảo vệ tài sản của nhau.

Tài sản của ông N và anh K thuộc quyền sở hữu của ông N và anh K, bất kỳ ai xâm hại sẽ bị xử lý theo pháp luật.

Bị cáo T là thanh niên có sức khỏe, có khả năng lao động. Lẽ ra, bị cáo phải tích cực lao động tạo thu nhập để có chi phí lo cho bản thân và phụ giúp gia đình. Nhưng bị cáo lười biếng lao động mà muốn có tiền tiêu xài, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội. Xét, phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng:

Bị hại ông Huỳnh Văn N đã nhận lại 04 con vịt có lông màu trắng xám có nhuộm màu đỏ, mỏ và chân màu vàng trọng lượng lần lượt 1,25 kg; 1,2 kg; 1,2 kg; 1,1 kg nên không xem xét giải quyết.

Bị hại anh Đỗ Bảo K đã nhận lại 04 con gà trống (01 con màu trắng, trọng lượng 2.5 kg; 01 con màu đỏ, trọng lượng 2.5 kg; 01 con gà trống tre màu đỏ, trọng lượng 1,1 kg; 01 con gà trống tre màu xám - vàng, trọng lượng 1,5 kg) nên không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn L đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 86B8 – 058.24 và 01 thùng nhựa (loại thùng đựng bê) nên không xem xét giải quyết.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông L không yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

[6] Những vấn đề khác:

Đối với: Nguyễn Bảo S (sinh ngày 17/4/2009), chưa có tiền án, tiền sự về các tội chiếm đoạt tài sản, khi cùng với Lê Quốc T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố là có căn cứ.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 16/9/2022 (ngày mười sáu, tháng chín, năm hai không hai mươi hai).

Căn cứ Điều 135, 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Quốc T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Hữu Dãm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phạm Hữu Dãm